| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN SƠN**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hnh phúc** |

Bản án số: **62**/2022/HS-ST
Ngày: 03/8/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc An

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Chung và ông Trần Duy Viễn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quan Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS, ngày 15/7/2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 120/TB-TA ngày 25/7/2022: Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Triệu Văn L**, sinh ngày 25/5/1991 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Triệu Văn Q (đã chết) và con bà Bàn Thị S, sinh năm 1951; vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn L: Bà Nguyễn Kim T1- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

2. Họ và tên: **Tướng Văn H**, sinh ngày 06/5/1985 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Tướng Văn K, sinh năm

1957 và con bà Đặng Thị L, sinh năm 1959; vợ: Lý Thị L1, sinh năm 1986 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2007;

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Nhân Thân: Ngày 29/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 8 tháng tù về tội Đánh bạc (Bản án số 58/2022/HS-ST)

Ngày 21/4/2003, bị Công an tỉnh Tuyên Quang xử pHt hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 250.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người bào chữa cho bị cáo Tướng Văn H: Bà Nguyễn Thị N- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Ông Đặng Văn T, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 11/02/2022, Triệu Văn L, trú tại Thôn Đ, xã C, huyện YS điều khiển xe mô tô đến khu vực chợ thuộc xã T, huyện YS tìm mua ma túy đá để sử dụng cho bản thân, tại khu vực chợ L gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua được 01 túi nhỏ bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, L khai là ma túy đá với giá 200.000 đồng, L cất gói ma túy vào túi áo khoác bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày, L đem theo gói ma túy đi đến nhà Tướng Văn H, trú cùng thôn, để mượn bộ Cóong sử dụng ma túy đá, khi đến nhà H, thấy H và Đặng Văn T, trú tại Thôn H, xã C, huyện YS đang ngồi uống nước ở bàn, L vào ngồi uống nước cùng, sau đó L hỏi H mượn bộ Cóong sử dụng ma túy, H đồng ý và đi vào phòng ngủ lấy ra 01 bộ Cóong để sử dụng ma túy đá đưa cho L mượn rồi đi xuống bếp, Tđi lên giường nhà H nằm, L ngồi tại bàn uống nước lấy một ít ma túy đá trong túi ra cho vào bộ Cóong sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số ma túy còn lại trong túi nilon L để trên bàn uống nước, lúc đó Ttừ giường đi đến bàn uống nước ngồi đối diện với L; sau khi xuống bếp khoảng 10 phút sau, H đi lên bàn uống nước ngồi, L bảo H "*thử xem đồ có ra gì không*?", H hiểu ý của L là bảo H dùng thử ma túy đá L mang đến xem có chuẩn không, H cầm ống hút còn L cầm bật lửa đốt cho H hút, hút được hai hơi thì H bảo "*Đồ không ra gì, chúng mày tự dùng đi*", rồi H đi xuống bếp nấu cơm; thấy L và H sử dụng ma túy, T bảo L "*Cho tao xin một hơi*", L đồng ý và đưa Coóng cho T cầm ống hút còn L cầm bật lửa đốt

cho T sử dụng, khi T đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã C phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện YS kiểm tra phát hiện, lập biên bản kiểm tra hồi 16 giờ 50 phút cùng ngày, thu giữ 01 túi nhỏ bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, L khai là ma túy đá (Methamphetamine) và 01 bộ Cóong (gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu xanh trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng một đầu được uốn cong, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Triệu Văn L, Tướng Văn H và Đặng Văn T, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 234/GĐKTHS ngày 16/02/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng trong 01 gói nhỏ thu giữ của Triệu Văn L gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,132g (*Không phẩy một ba hai gam*).

Quá trình điều tra, các bị cáo Tướng Văn H và Triệu Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện YS đã ban hành Cáo trạng số 57/CT-VKSYS, ngày 05 tháng 7 năm 2022, truy tố bị cáo Tướng Văn H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Triệu Văn L về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Tuyên bố bị cáo Tướng Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Triệu Văn L 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/02/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2, Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tướng Văn H 07 bảy (năm) đến 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 08 (tám) tháng tù của Bản án số 58/2022/HSST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang buộc bị cáo phải

chấp hành 07 (bảy) năm 8 (tám) tháng tù đến 07 bảy) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại có khối lượng 0,082g (được niêm phong trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ "tang vật vụ Triệu Văn L giám định ngày 12/02/2022" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Triệu Văn L, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu xanh trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng phần đầu được uốn cong một đầu bị vỡ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng).

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội không oan sai.

Người bào chữa cho bị cáo Tướng Văn H trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn L trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Các bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản kiểm tra, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 11/02/2022, tại nhà ở Tướng Văn H, Thôn Đ, xã C, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang:

- Triệu Văn L, đã có hành vi cung cấp ma túy- Methamphetamine, để Tướng Văn H và Đặng Văn T, sử dụng trái phép và hành vi Tàng trữ trái phép 0,132g (*không phẩy một ba hai gam*) Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục

IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, mục đích để sử dụng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YS phát hiện, bắt giữ.

- Tướng Văn H, đã có hành vi cho Triệu Văn L sử dụng nhà ở của mình và cho L mượn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (Cóong) để L, Đặng Văn T và H cùng sử dụng trái phép chất ma túy;

Hành vi của bị cáo Triệu Văn L đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Tướng Văn H đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Tác hại khi sử dụng ma túy, có thể gây nghiện làm ảnh hưởng đến sức khoẻ, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo Tướng Văn H có nhân thân xấu đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào năm 2003; ngày 06/01/2022 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YS khởi tố về hành vi đánh bạc trong thời gian điều tra vụ án Đánh bạc bị cáo không những không rút ra bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức hình phạt tù giam nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử thấy trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, bàn bạc thống nhất từ trước. Bị cáo Triệu Văn L mua ma túy đá về để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, do không có dụng cụ để sử dụng ma túy đá nên đã mang theo gói ma túy vừa mua được sang nhà Tướng Văn H để mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy và tại nhà Tướng Văn H bị cáo L dùng bộ dụng cụ H cho mượn sử dụng trái phép chất ma túy và cung cấp ma túy cho H và T cùng sử dụng trái phép. Số ma túy còn lại 0,132g Methamphetamine, nếu không bị bắt giữ L tiếp tục tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác. Do đó vai trò của bị cáo L trong vụ án này lớn hơn bị cáo H.

Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là của bị cáo Tướng Văn H, bị cáo H biết bị cáo L mượn là để sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn đồng ý lấy cho L mượn và đồng ý cho L, T và chính bản thân H cùng sử dụng ma túy ngay tại nhà ở của mình.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tướng Văn H và bị cáo Triệu Văn L là người dân tộc thiểu số (Dao) các bị cáo đều là hộ nghèo. Bị cáo Tướng Văn H có bố đẻ là Tướng Văn K được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Bị cáo Triệu Văn L có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Qúa trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,132g Methamphetamine. Trong đó, số Methamphetamine được lấy mẫu để giám định là 0,05g, số còn lại có khối lượng 0,082g; thu giữ của Tướng Văn H 01 bộ Cóong sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu xanh trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng một đầu được uốn cong, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng). Là tang vật của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Nội dung khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tướng Văn H và Triệu Văn L: ngày 18/02/2022 Công an huyện YS đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22, 23/QĐ-XPHC, phạt: Cảnh cáo; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn T, ngày 18/02/2022 Công an huyện YS đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Triệu Văn L tại khu vực chợ xã T, huyện YS ngày 11/02/2022: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YS đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án này.

Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý các vấn đề nêu trên.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Tướng Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Triệu Văn L 07 (bảy) năm tù** về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và **01 (một) năm tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả hai tội là **08 (tám) năm tù** . Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/02/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Tướng Văn H 07 (bảy) năm tù**, về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt 08 (tám) tháng tù của Bản án số 58/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang buộc bị cáo phải chấp hành **07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại có khối lượng 0,082g (được niêm phong trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ "tang vật vụ Triệu Văn L giám định ngày 12/02/2022" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Triệu Văn L, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu xanh trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng phần đầu được uốn cong một đầu bị vỡ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng).

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện YS với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS ngày 25/7/2022).*

3. Căn cứ: Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Các bị cáo Tướng Văn H và Triệu Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền

kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Công an huyện Yên Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Thi hành án hình sự;
- L HS;
- L TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(đã ký)**

**Trần Ngọc An**